

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	9,100 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	3.4%	3.4%	1.2%

DT thuần	2023		
	2,881	YoY	▼ 227
	tỷ VNĐ		▼ 7.3%

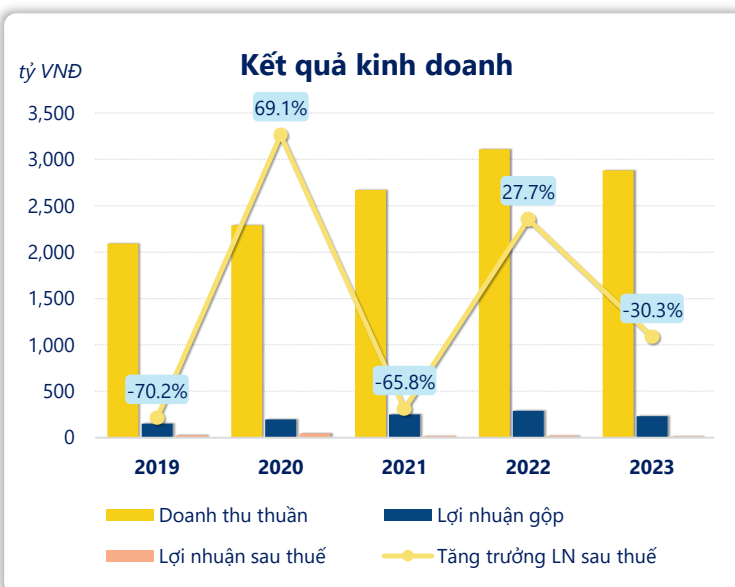
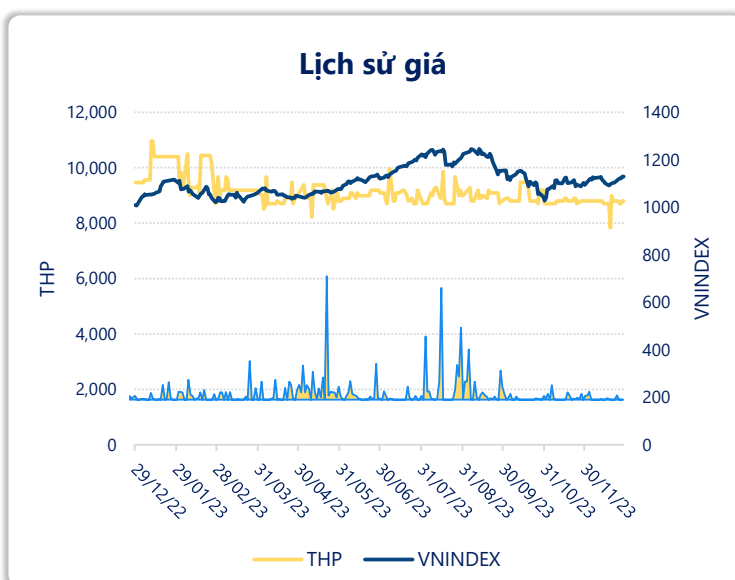
LN gộp	2023		
	230	YoY	▼ 60.0
	tỷ VNĐ		▼ 20.7%

LN thuần	2023		
	19.7	YoY	▼ 2.90
	tỷ VNĐ		▼ 12.6%

LN sau thuế	2023		
	14.2	YoY	▼ 6.20
	tỷ VNĐ		▼ 30.3%

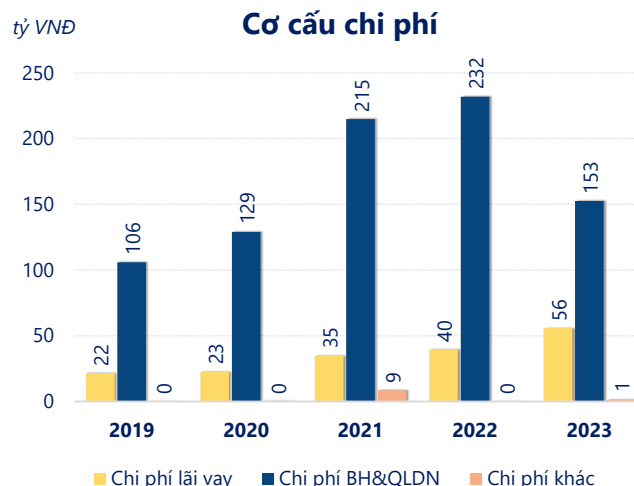
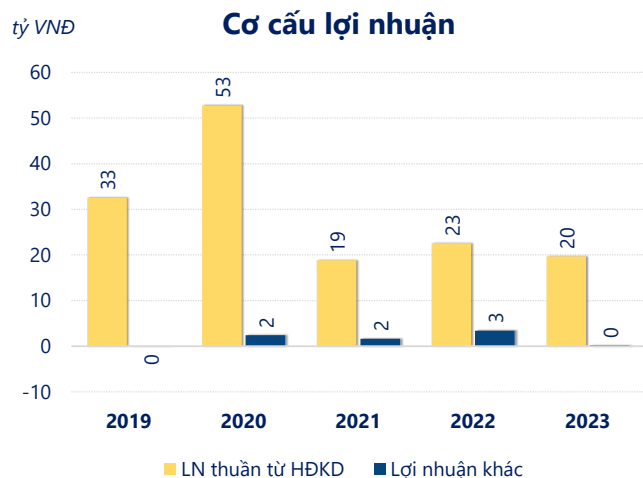
ROE	2023		
	4.0%	+/- YoY	▼ 1.9%

ROA	2023		
	1.0%	+/- YoY	▼ 0.5%



Kết quả kinh doanh **THP** năm **2023**, doanh thu thuần đạt **2,881** tỷ đồng **giảm 7.31%**, lợi nhuận sau thuế **giảm mạnh 30.3%** chỉ còn **14.20** tỷ đồng.

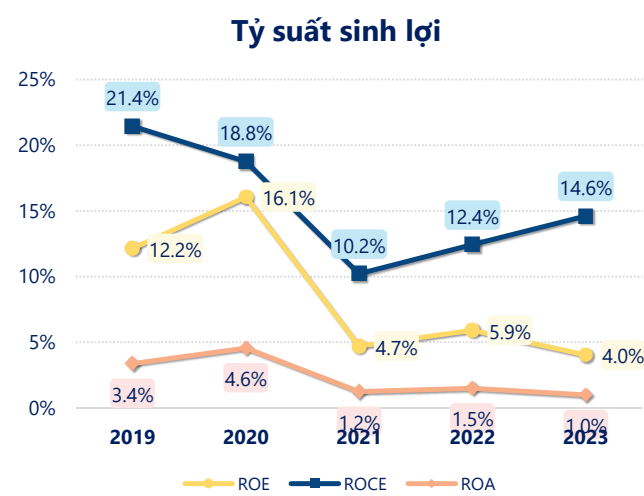
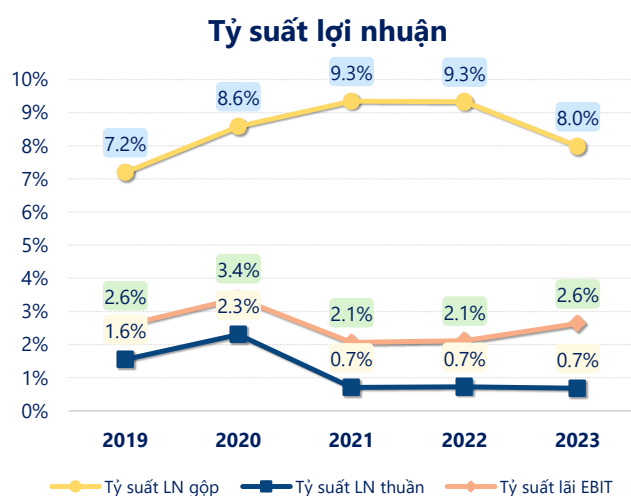
Sự sụt giảm về doanh thu và lợi nhuận cùng với **ROE** ở mức **4.03%**. Cho thấy công ty đang gặp khó khăn trong việc duy trì và tăng trưởng lợi nhuận. Cần tối ưu hóa hoạt động và quản lý vốn hiệu quả.



Năm **2023**, THP có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **19.71** tỷ đồng, **giảm đi 2.85** tỷ so với năm trước. Và thấp hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (29.28 tỷ đồng) là 9.57 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng không tích cực từ hoạt động kinh doanh, cần điều chỉnh chiến lược để hoạt động kinh doanh phục hồi.

Chi phí lãi vay tăng lên so với năm trước, ở mức **55.95** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp giảm** xuống còn **152.6** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **1.39** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của THP năm 2023 **giảm** so với năm trước còn **4.03%**, đây là mức ROE **thấp nhất** trong vòng 5 năm gần đây.



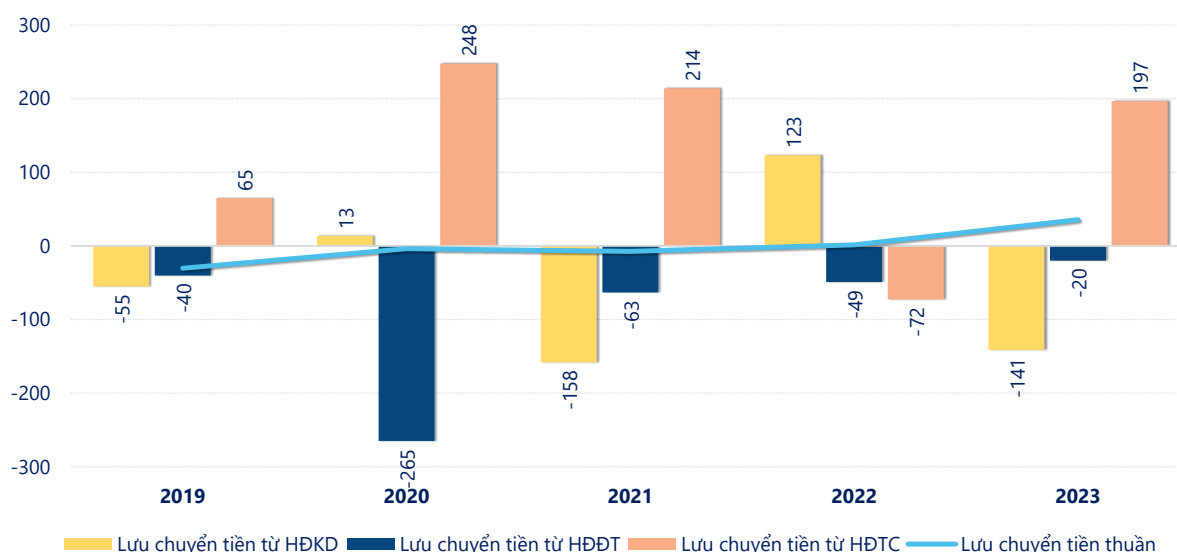
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2019	2020	2021	2022	2023
Doanh thu thuần	2,094	2,292	2,671	3,108	2,881
Giá vốn hàng bán	1,943	2,096	2,421	2,818	2,651
Lợi nhuận gộp	151	197	250	290	230
Doanh thu HĐTC	13.5	23.6	30.9	59.8	48.5
Chi phí TC	25.8	38.5	46.8	95.3	106
Chi phí lãi vay	21.6	22.7	34.7	39.8	56.0
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	75.3	98.0	171	194	110
Chi phí QLDN	30.6	31.1	43.5	37.9	42.7
LN thuần từ HĐKD	32.5	52.8	18.8	22.6	19.7
Lợi nhuận khác	-0.10	2.41	1.61	3.41	0.24
LN trước thuế	32.4	55.2	20.4	26.0	19.9
Lợi nhuận sau thuế	27.6	46.7	16.0	20.4	14.2
LNST của CĐ cty mẹ	27.6	46.7	16.0	20.4	14.2

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2023 của THP bằng **35.62** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2022 (1.55 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **-141.3** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-19.93** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **196.9** tỷ đồng.